

Số: /SNN-KHTC
V/v trả lời các kiến nghị của cử tri
sau Kỳ họp thứ Hai - HĐND
tỉnh khóa X

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 10941/UBND-TH ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về việc trả lời ý kiến của cử tri (có văn bản kèm theo), trong đó giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách một số nội dung; sau khi xem xét, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

1. Nội dung thứ 1: “Cử tri thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Ea Kar kiến nghị hiện nay Nghị quyết của HĐND tỉnh đã đề cập nhiều đến sản xuất nông nghiệp, tái cơ cấu nông nghiệp, ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... nhưng thực tế chưa thực hiện tốt các chủ trương trên, nông nghiệp tỉnh Đắk Lắk còn nhiều hạn chế so với lợi thế đất đai, tài nguyên của địa phương. Đề nghị UBND tỉnh nên có “chuyên đề về phát triển nông nghiệp” để ngành nông nghiệp của tỉnh phát triển bền vững, tăng mức thu nhập ổn định cho người nông dân”.

Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành đã triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, dự án thực hiện tái cơ cấu ngành trên các lĩnh vực, nhìn chung, các chỉ tiêu chủ yếu của ngành đều đạt so với chỉ tiêu của kế hoạch đề ra:

Giai đoạn 2016 - 2020, Giá trị tổng sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản (GRDP-theo giá SS 2010) bình quân tăng 8,39%/năm; Tốc độ tăng trưởng bình quân năm đạt 4,8% cao gấp đôi so với bình quân cả nước; Tỷ lệ đảm bảo tưới cho cây trồng đạt 82%; Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95%; Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới: đạt 43,2%, bình quân toàn tỉnh đạt 15,3 tiêu chí/xã. Sản xuất nông nghiệp đã góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh lương thực, trật tự, - an toàn xã hội và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; hình thành các vùng nguyên liệu gắn với các cơ sở sơ chế, chế biến như: cà phê, ca cao, sầu riêng, mía, sắn, lúa... Giá trị sản xuất chăn nuôi ngày càng tăng, đã hình thành và phát triển các hình thức chăn nuôi theo quy mô trang trại, gia trại theo hướng công nghiệp mang lại hiệu quả. Tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp đã có sự chuyển biến về nhận thức, thay đổi phương thức sản xuất, kịp thời khắc phục khó khăn, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành theo các mục tiêu, chương trình, kế hoạch đã đề ra, tạo sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng quy mô, tập trung, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất đã và đang nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân. Là một trong những tỉnh thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm tốt nhất cả nước. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được tăng cường, hạn chế các hành vi vi phạm đến tài nguyên rừng. Cơ sở hạ tầng nông thôn ngày càng được cải thiện, đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn được quan tâm.

Tuy nhiên, tái cơ cấu nông nghiệp triển khai chưa mạnh mẽ, chưa đồng đều ở các địa phương; tỷ lệ số lượng nông dân tham gia HTX, THT vẫn còn thấp, quy mô và chất lượng hoạt động của HTX chưa cao; tổ chức sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chưa trở thành phổ biến, chủ đạo; kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao và tiếp tục bộc lộ những hạn chế, yếu kém.

Trước bối cảnh đó, để xây dựng các “chuyên đề về phát triển nông nghiệp” giúp ngành nông nghiệp của tỉnh phát triển bền vững, tăng mức thu nhập ổn định cho người nông dân, trong thời gian tới, UBND tỉnh đã và đang xây dựng, ban hành triển khai thực hiện các Đề án, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển nông nghiệp tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương như: Cơ chế, chính sách, hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; cơ cấu lại theo lĩnh vực, sản phẩm tiềm năng chủ lực; theo tiểu vùng; rà soát, điều chỉnh chiến lược, chương trình, đề án, quy hoạch; tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, phát triển, nâng cao chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể; chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa nông nghiệp và khuyến nông; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; khuyến khích, thu hút đầu tư vào sản xuất chế biến nông lâm, thủy sản, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đầu tư công; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai; xúc tiến thương mại và thị trường; nâng cao năng lực quản lý ngành.

Qua đó, tiếp tục cơ cấu lại nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng và nông thôn mới; tập trung khai thác có hiệu quả các lợi thế về điều kiện tự nhiên đối với ngành nông nghiệp của tỉnh, trong đó tập trung vào tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh, nhóm sản phẩm chủ lực địa phương gắn với Chương trình OCOP; xây dựng và phát triển vùng chuyên canh nông sản hàng hóa chất lượng cao, quy mô lớn có chứng nhận; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm; gắn nông nghiệp với phát triển lâm nghiệp bền vững; kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến, bảo quản và xúc tiến thị trường, xuất khẩu với chuỗi giá trị toàn cầu; tăng cường thu hút đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng nông thôn mới, cải thiện nhanh hơn đời sống của nông dân, góp phần giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường.

2. Nội dung thứ 2: “Cử tri phản ánh vẫn còn trường hợp phân bón, thuốc bảo vệ thực vật không đảm bảo chất lượng, khi sử dụng ảnh hưởng đến cây trồng; giá cả không ổn định; một số hộ kinh doanh cây giống “mọc lên như nấm” về chất lượng không ai kiểm định, quản lý, hướng dẫn, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền quan tâm quản lý chặt chẽ hơn và xử lý nghiêm những sai phạm, hướng dẫn cho người dân những điểm bán giống cây đảm bảo chất lượng.”

Thời gian qua, công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật luôn được ngành Nông nghiệp và PTNT quan tâm, kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm. Tuy nhiên qua thanh tra, kiểm tra vẫn còn trường hợp buôn bán phân bón, thuốc BVTV có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (không đảm bảo chất lượng), buôn bán phân bón giả. Các trường hợp khi phát hiện đều được xử lý nghiêm minh, kịp thời, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trong quý I/2021, giá bán các mặt hàng phân bón trong nước vẫn được duy trì ở mức thấp hơn so với giá thế giới. Chính vì vậy, đã có một lượng lớn phân urea tham gia thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, từ đầu tháng 4/2021 đến nay, do lượng hàng tồn kho giá thấp đã hết nên mặt bằng giá phân bón tại Việt Nam bị điều chỉnh tăng theo mức giá chung trên thị trường thế giới, theo đó, giá phân bón vô cơ tăng từ 50-70%, chi phí vận chuyển tăng từ 50-70%... Đồng thời, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 dẫn đến khan hiếm nguyên liệu sản xuất phân bón và thuốc bảo vệ thực vật nên giá nhập khẩu nguyên liệu tăng, chi phí sản xuất tăng cao, việc đứt gãy chuỗi logistics toàn cầu đã đẩy cước vận chuyển gia tăng mạnh mẽ dẫn đến giá thành sản xuất tăng cao. Trước bối cảnh đó, dự kiến từ nay đến cuối năm, các loại vật tư nông nghiệp tiếp tục tăng giá, mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được dự báo sẽ tiếp tục duy trì giá cao. Đây là vấn đề khách quan ảnh hưởng lớn đến giá thành và hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

Về quản lý giống cây trồng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định quyền của doanh nghiệp: Tự do kinh doanh ngành, nghề mà luật không cấm; tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh. Chính vì vậy, nếu càng nhiều các tổ chức, cá nhân kinh doanh giống cây trồng và đảm bảo các quy định của pháp luật thì sẽ giúp nông dân có nhiều lựa chọn trong việc mua cây giống tốt, đảm bảo chất lượng. Hàng năm, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch thực hiện thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn tỉnh. Cụ thể, năm 2021 tổ chức kiểm tra tại 17 cơ sở sản xuất, kinh doanh cây giống tập trung tại vùng trọng điểm tại xã Hòa thắng – Tp. Buon Ma Thuột (các huyện, thị xã UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành trùng với thời điểm kiểm tra của Sở Nông nghiệp và PTNT vì việc sản xuất kinh doanh cây giống tập trung chủ yếu vào từ tháng 5 - tháng 7 hàng năm). Theo đó, kết quả kiểm tra cụ thể như sau: 100% cơ sở có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; về nguồn gốc lô giống: 100% cơ sở có giấy chứng nhận cây đầu dòng hoặc vườn cây đầu dòng, giấy chứng nhận nguồn gốc giống. Đối với nguồn vật liệu nhân giống, khi được kiểm tra các cơ sở hầu hết cung cấp được hợp đồng hoặc hóa đơn mua bán, đặc biệt hầu hết cây ăn quả kinh doanh trên thị trường đều có nguồn gốc từ Bến Tre, qua kiểm tra các cơ sở cung cấp được các giấy tờ liên quan như: Hóa đơn GTGT, hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng cơ sở, giấy xác nhận tiêu chuẩn cây giống xuất vườn, phiếu xuất kho...; kiểm tra nhãn mác hàng hóa: 15/17 cơ sở khi được kiểm tra thực hiện việc ghi nhãn hàng hóa theo quy định chiếm tỷ lệ 88,3%; 02/17 cơ sở không thực hiện việc ghi nhãn mác hàng hóa trên một số lô giống, chiếm 11,7%. Đơn vị đã ra quyết định xử phạt 02 trường hợp kinh doanh giống cây trồng không có nhãn hàng hóa theo quy định...

Trong thời gian đến, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các vấn đề nêu trên, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp sau:

Một là: Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả phân bón trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh về phân bón, thuốc BVTV.

Hai là: Thường xuyên và tăng cường tuyên truyền thông qua các lớp tập huấn, các hình thức thông tin về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp,

đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Trồng trọt & Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Lắk về danh sách các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh giống cây trồng đảm bảo chất lượng và các cơ sở vi phạm để người dân biết, lựa chọn.

Ba là: Đề nghị bà con nông dân chủ động nghiên cứu, tìm hiểu trang bị kiến thức cho mình để có thể lựa chọn mua các loại giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và vật tư nông nghiệp khác... phù hợp với nhu cầu, sử dụng đúng cách để mang lại hiệu quả.

3. Nội dung thứ 3: “Cử tri thị xã Buôn Hồ phản ánh, hiện nay trên địa bàn thị xã đang xảy ra dịch bệnh viêm da nổi cục trên động vật (trâu, bò) ở một số xã, đề nghị chính quyền các cấp, cán bộ thú y xem xét có phương án xử lý tránh để lây lan dịch bệnh.”

Trong thời gian qua, dịch bệnh viêm da nổi cục (VDNC) trên trâu, bò đã xảy ra trên địa bàn tỉnh với những diễn biến phức tạp, khó lường gây thiệt hại kinh tế của người dân và tác động xấu đến sự phát triển chăn nuôi của tỉnh. Trước tình hình đó, với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai cấp bách các biện pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn tỉnh, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đặc biệt là các địa phương xảy ra dịch bệnh VDNC một cách đồng bộ, kịp thời và hiệu quả, cụ thể như sau:

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh đề nghị, tiếp nhận sự hỗ trợ của Trung ương và phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh để tổ chức mua vắc xin VDNC, hóa chất sát trùng, thực hiện triển khai tiêm phòng cho đàn trâu, bò, tiêu diệt vector truyền bệnh và sát trùng tiêu độc, đặc biệt ở các địa phương xảy ra dịch bệnh VDNC trên địa bàn tỉnh có hiệu quả. Đến nay, tỷ lệ tiêm phòng dịch bệnh VDNC của tỉnh nói chung và thị xã Buôn Hồ nói riêng đã triển khai với kết quả như sau:

+ Tiêm phòng vắc xin VDNC: 120.000/120.000 liều (đạt 100%), trong đó Buôn Hồ là 2.300 liều.

+ Phun hóa chất tiêu diệt vec-tơ truyền bệnh: 818/ 818 lít (đạt 100%), trong đó Buôn Hồ là 50 lít.

+ Hóa chất tiêu độc, khử trùng chống dịch bệnh: 6.000/6.000 lít (đạt 100%), trong đó Buôn Hồ là 400 lít.

- Đồng thời, tăng cường thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát tại các chốt kiểm dịch, điểm thu gom, tập kết, trung chuyển trâu, bò và các sản phẩm từ trâu, bò; giám sát chặt chẽ dịch bệnh và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trâu, bò và các sản phẩm từ trâu, bò mắc bệnh, không rõ nguồn gốc, xuất phát từ vùng dịch, không có Giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan Thú y.

- Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện thông tin tuyên truyền qua in ấn, cấp phát tờ rơi, phương tiện thông tin đại chúng đến các hộ chăn nuôi và người dân để chung tay phòng, chống dịch bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò. Nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại có thể xảy ra, người dân cần tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng và các địa phương thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ở gia súc. Tuyệt đối không giấu dịch; không mua bán vận chuyển trâu, bò bệnh hoặc chết; không giết mổ, tiêu thụ thịt trâu, bò bệnh hoặc chết; không vớt xác trâu, bò chết ra môi trường; khi phát hiện

gia súc có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh thì phải báo ngay chính quyền và cơ quan chức năng lấy mẫu bệnh xét nghiệm.

Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên, hiện nay trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nói chung, thị xã Buôn Hồ nói riêng tình hình dịch bệnh VDNC cơ bản đã được khống chế.

4. Nội dung thứ 4: “Cử tri huyện Ea Kar đề nghị tỉnh cần tiếp tục có các định hướng, chủ trương, giải pháp hỗ trợ để phát triển nông nghiệp bền vững, tập trung đầu tư, kêu gọi đầu tư vào tỉnh nhất là lĩnh vực nông nghiệp để tạo việc làm cho người lao động tỉnh Đắk Lắk nói chung và huyện Ea Kar nói riêng.”

Trong thời gian qua, tỉnh Đắk Lắk đã triển khai nhiều cơ chế, chính sách để kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào vào lĩnh vực sản xuất, chế biến nông lâm sản phẩm trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Ea Kar nói riêng. Tuy nhiên, đến nay các doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, nhất là các nhà máy chế biến sâu. Để phát triển nông nghiệp bền vững, tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Ea Kar nói riêng, Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh có những định hướng, chủ trương, giải pháp cơ bản để hỗ trợ phát triển nông nghiệp như sau:

- Xác định rõ những sản phẩm ưu thế của địa phương để quy hoạch, ưu tiên phát triển theo hướng sản xuất tập trung, theo chuỗi giá trị gắn với công nghiệp chế biến nông sản và thị trường tiêu thụ; thúc đẩy phát triển vùng, doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và thủy sản đảm bảo an toàn dịch bệnh; thực hiện sản xuất thân thiện với môi trường, hướng dẫn và giám sát mua bán, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp đúng quy trình, sản phẩm nông nghiệp sản xuất được chứng nhận theo các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp khuyến nông theo hướng ưu tiên chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh; triển khai thí điểm các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ (trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi, dược liệu) gắn với chuỗi giá trị cho một số sản phẩm chủ lực, đặc sản có lợi thế của các địa phương và mô hình nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp hữu cơ, chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn hữu cơ; từng bước nhân rộng mô hình.

- Xây dựng chính sách đặc thù của tỉnh để hỗ trợ phát triển nông lâm và thủy sản gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

- Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển và nâng cao hiệu quả của HTX, THT nông nghiệp; quy hoạch phát triển khu công nghiệp để thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào lĩnh vực nông - lâm - thủy sản và chế biến logistics.

- Thúc đẩy tổ chức sản xuất theo tiêu chuẩn chứng nhận, xây dựng thương hiệu sản phẩm, xúc tiến mạnh mẽ thương mại nông sản: Hỗ trợ cho các hộ sản xuất, trang trại, các hợp tác xã xây dựng chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng, hướng dẫn sản xuất theo tiêu chuẩn chứng nhận sản phẩm OCOP, VietGAP, GlobalGAP..., Hỗ trợ đối với các hộ gia đình xây dựng tiêu chuẩn chứng nhận sản phẩm VietGAP; Hỗ trợ cho các địa phương tổ chức các hội chợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, có cơ chế hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tiếp cận nguồn vốn, đất đai đầu tư liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Tổ chức nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư về thu hút vốn đầu tư nước ngoài; phát triển các hình thức đầu tư có sự tham gia giữa Nhà nước và tư nhân để huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.

5. Nội dung thứ 5: “Cử tri các huyện Krông Bông, M’Đrăk, Ea Súp kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền quan tâm đầu tư hệ thống hồ, đập thủy lợi, kênh mương dẫn nước để duy trì nguồn nước ổn định phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.”

Nhìn chung các đập, hồ chứa nước vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh nói chung và hai huyện Krông Bông và M’Đrăk nói riêng được xây dựng và đưa vào khai thác đã lâu do đó phần lớn các đập, hồ chứa nước vừa và nhỏ bị xuống cấp và bồi lắng làm ảnh hưởng tới an toàn và năng lực tưới của công trình; một số diện tích cây trồng trên địa bàn huyện có nhu cầu nước tưới nhưng chưa có công trình thủy lợi. Do đó, việc đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp và nạo vét bùn đất bồi lắng trong lòng hồ các hồ chứa nước thủy lợi vừa và nhỏ để tăng dung tích chứa nước, đảm bảo năng lực tưới và an toàn của công trình là cần thiết.

Vì vậy, để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa các hồ chứa nước hư hỏng xuống cấp, đề nghị UBND huyện Krông Bông và M’Đrăk chỉ đạo các Phòng, ban và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát vị trí cần đầu tư xây dựng mới công trình theo quy hoạch; công trình hư hỏng, xuống cấp cần nâng cấp, sửa chữa và có văn bản gửi các Sở, ngành liên quan xem xét, sau đó thực hiện các bước theo quy định của Luật Đầu tư công để bố trí vào kế hoạch vốn trung hạn theo quy định. Đối với các công trình hồ chứa bị bồi lắng cần nạo vét để tăng dung tích hồ, đề nghị địa phương có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và PTNT để được hướng dẫn triển khai thực hiện.

Hiện nay, trên địa bàn huyện Ea Súp có 8 hồ chứa thủy lợi, hiện nay cấp nước tưới cho 8.258 ha cây trồng các loại đạt 80% nhu cầu tưới. Trong thời gian đến, để đáp ứng nhu cầu tưới sẽ tiếp tục đầu tư xây dựng mới công trình thủy lợi trên địa bàn huyện:

(1) Dự án hồ chứa nước Ia Mơr (Giai đoạn 2): Trong đó có đầu tư xây dựng hệ thống kênh và công trình trên kênh để tưới cho 4.000 ha cây trồng các loại thuộc địa bàn huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Hiện nay, kênh chính Đông trên địa bàn xã Ia Lốp, huyện Ea Súp (dài 18km) với tổng kinh phí trúng thầu là 150 tỷ đồng, đã thi công xong; Hệ thống kênh cấp 1 có Ft > 150 ha dài 35,775 km với tổng kinh phí trúng thầu là 114,368 tỷ đồng và 05 tuyến kênh nội đồng dài 4 km và 07 tuyến đường dài 9 km do UBND Huyện Ea Súp làm chủ đầu tư 23 tỷ đồng dự kiến đến 30/12/2021 sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng.

(2) Đối với Dự án hồ chứa nước Ea Khal trên địa bàn xã Cư A Mung và xã Ea Tir huyện Ea H’leo, phục vụ tưới cho 3 xã Cư Kbang, Ea Lê, Ea Rốk của huyện Ea Súp và tưới ven hồ cho 02 xã Cư A Mung và xã Ea Tir, huyện Ea H’Leo. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 3322/QĐ-BNN-KH ngày 23/7/2021 về việc chủ trương đầu tư Dự án hồ Ea Khal giai đoạn 1; trong đó giao Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 8 làm chủ đầu tư.

(3) Đối với Công trình thủy lợi Ea Súp có năng lực thiết kế của công trình là tưới cho khoảng 9.455 ha cây trồng, tuy nhiên hiện nay công trình mới phục tưới cho khoảng trên 8.000 ha. Do đó, đề nghị UBND huyện Ea Súp chỉ đạo các Phòng, ban và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát tham mưu đề xuất mở rộng các tuyến kênh và diện tích

tươi gửi các Sở, ngành liên quan xem xét, sau đó thực hiện các bước theo quy định của Luật Đầu tư công, để phát huy năng lực tươi công trình.

Trên đây là đề xuất trả lời kiến nghị của cử tri của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với lĩnh vực do Sở phụ trách, đề nghị UBND tỉnh xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, (Phúc-01b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Dương